|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

***(Dự thảo)***

**QUY ĐỊNH**

**Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030**

*(Kèm theo Nghị quyết số ..../2021/NQ-HĐND ngày .... tháng .... năm 2021*

*của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)*

**CHƯƠNG I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về đối tượng, nguyên tắc, nội dung chính sách và kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đăng ký đầu tư; liên kết kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Việc hỗ trợ phải đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch.

2. Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị thực hiện đầu tư nhiều nội dung khác nhau thì sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo từng nội dung nếu đủ điều kiện và chỉ được hỗ trợ một lần cho một nội dung chính sách khi đảm bảo các điều kiện theo Quy định này. Những nội dung, hạng mục đã được hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác thì không được hỗ trợ theo Quy định này.

3. Nếu có nhiều chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh với cùng một nội dung và đối tượng hỗ trợ thì doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị chỉ được lựa chọn một chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

4. Việc hỗ trợ phát triển du lịch theo Quy định này được thực hiện sau khi dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động theo đúng quy định.

5. Dự án đăng ký và hoàn thành đi vào hoạt động trước sẽ được ưu tiên xét hỗ trợ trước.

**Điều 4. Những điều kiện chung để được hỗ trợ**

1. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đăng ký nộp thuế tại tỉnh Quảng Trị; đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị không có vi phạm pháp luật về đầu tư, đất đai, thuế, môi trường và các quy định pháp luật khác trong quá trình thực hiện dự án.

3. Dự án đầu tư phải phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các địa phương và cam kết thời gian hoạt động từ 05 năm trở lên.

4. Chính sách này không áp dụng cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đang trong tình trạng: phá sản, tạm ngừng hoạt động, mất khả năng chi trả, có đơn thư khiếu nại, tố cáo; đang trong quá trình giải thể hoặc trong giai đoạn bị cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố.

5. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ và cam kết thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**Điều 5. Xử lý vi phạm cam kết**

Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị vi phạm cam kết, trong thời gian 06 tháng phải có trách nhiệm hoàn trả lại ngân sách tỉnh toàn bộ số tiền đã được hỗ trợ; nếu không hoàn trả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 6. Kinh phí thực hiện**

Trong giai đoạn 2021- 2025, ngân sách tỉnh cân đối bố trí kinh phí tối thiểu 20,5 tỷ đồng để thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch theo Quy định này.

**CHƯƠNG II**

**MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**Điều 7. Chính sách chung**

1. Điều kiện hỗ trợ:

Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đầu tư kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

2. Nội dung hỗ trợ:

a) Được hưởng các chính sách về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư quy định tại Nghị quyết số 105/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Được hỗ trợ cung cấp thông tin, tư vấn về thủ tục đầu tư, kinh doanh, giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính; hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng đầu tư.

**Điều 8.** **Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái**

1. Điều kiện hỗ trợ:

Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đầu tư kinh doanh vào khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái đã được quy hoạch.

2. Nội dung hỗ trợ:

10% tổng kinh phí đầu tư nhưng không quá 02 tỷ đồng/01 Khu du lịch. Số lượng hỗ trợ: 02 - 03 khu du lịch.

**Điều 9. Chính sách hỗ trợ đầu tư, liên kết khai thác phát huy giá trị tài nguyên du lịch, di sản văn hóa vật thể nhằm phát triển du lịch**

1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đầu tư, liên kết khai thác phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa, tài nguyên du lịch đã được quy hoạch và được cơ quan có thẩm quyền tổ chức đánh giá tiềm năng, đảm bảo điều kiện, tính khả thi kinh doanh du lịch.

b) Khu vực kinh doanh dịch vụ du lịch phải đảm bảo theo quy định của Luật Du lịch, Luật Di sản văn hóa và các quy định pháp luật liên quan.

2. Nội dung hỗ trợ:

10% tổng kinh phí đầu tư nhưng tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án. Số lượng hỗ trợ: 02 – 03 dự án.

**Điều 10. Chính sách hỗ trợ liên kết, hợp tác phát triển du lịch**

1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tổ chức hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong nước và các nước trong khu vực đưa khách du lịch đến Quảng Trị.

b) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đề án/kế hoạch hoặc biên bản/hợp đồng liên kết, hợp tác tạo ra chuỗi giá trị, sản phẩm du lịch có lợi thế cạnh tranh; mỗi năm đưa được từ 5.000 lượt khách trở lên đến tham quan, nghỉ dưỡng và lưu trú ít nhất 1 đêm tại Quảng Trị.

c) Hàng năm các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đăng ký và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, xác nhận.

2. Nội dung hỗ trợ:

100 triệu đồng/doanh nghiệp/năm; và 10 triệu đồng trên mỗi 1.000 lượt khách tăng thêm nhưng tổng mức hỗ trợ tối đa không quá 150 triệu đồng/doanh nghiệp. Mỗi năm hỗ trợ tối đa 10 doanh nghiệp (theo số lượng khách từ cao đến thấp).

**Điều 11. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực du lịch**

1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Lao động trong các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch chưa có đầy đủ các kỹ năng quản lý, phục vụ có nhu cầu được đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện kỹ năng.

b) Lực lượng lao động nông thôn tại các huyện, thị xã, thành phố có các địa điểm hoạt động du lịch có nhu cầu được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phục vụ du lịch.

c) Mỗi lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phải có thời gian tổ chức từ 3 – 5 ngày; số lượng từ 30 – 70 học viên.

2. Nội dung hỗ trợ:

50% kinh phí tổ chức lớp học nhưng không quá 50 triệu đồng/lớp. Mỗi năm hỗ trợ tối đa 04 lớp tập huấn.

**CHƯƠNG III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị tuyên truyền chính sách đến các tổ chức, cá nhân liên quan biết và triển khai thực hiện.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các điều kiện, nội dung hỗ trợ của từng chính sách; phân công nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ cho các cơ quan, ban ngành, địa phương liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Đăng Quang** |